

Phụ lục 02

Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 từ nguồn vốn Chương trình mục tiêu quốc gia

(Kèm theo Tờ trình số: 81/TTr-UBND ngày 26/11/2025 của UBND xã Sơn Tịnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng theo Quyết định đầu tư	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã CTMTQG	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Ước giải ngân đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
									Tổng số			Trong đó: Phân vốn ngân sách nhà nước				
1	2	3	4	5		6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	17
	Tổng cộng								23.084	23.084	22.529	11.521	10.316,1	3.117,1	7.199	
	UBND xã Tịnh Hà (cũ)								5.290	5.290	5.290	1.120	4.157,0	1.275,0	2.882	
1	Trường Mầm non Tịnh Hà; Hạng mục: Khu vui chơi	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8139582	1049530495	071	2025	935/QĐ-UBND ngày 06/05/2025	900	900	900		900	354	546	
2	Tuyến đường xóm 6 đi xóm 8 thôn Lâm Lộc Bắc	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8139584	1049230492	292	2025	935/QĐ-UBND ngày 06/05/2025	1.000	1.000	1.000		1.000	354	646	
3	Nâng cấp tuyến đường Quốc lộ 24B - Tịnh Thọ	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	9139583		292	2025	935/QĐ-UBND ngày 06/05/2025	590	590	590		590		590	
4	Nâng cấp tuyến đường Tịnh Hà - Tịnh Ân Tây	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8139580		292	2025	935/QĐ-UBND ngày 06/05/2025	1.100	1.100	1.100		1.100		1.100	
5	KCH kênh B6-VC đội 7 thọ Lộc bắc (giai đoạn 2)	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8024434	10492	283	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	500	500	500	360,800	139	139		
6	Tuyến đường ngõ Lộc đi ngõ Roi	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8027967	10492	292	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	300	300	300	205,688	90	90		
7	Kênh B6-11 đoạn cuối	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8023237	10492	283	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	500	500	500	300,000	200	200		
8	Sửa chữa Nhà văn hóa thôn Hà Trung và tường rào (cải tạo từ tường mẫu giáo)	UBND xã Tịnh Hà	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8027968	10496	161	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	400	400	400	253,963	138	138		
	UBND xã Tịnh Bình (cũ)								9.350	9.350	8.839	7.549	1.275	1.274,7	0	
1	Nghĩa trang nhân dân Núi Đất	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	7959822	10497	338	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	2.500	2.500	2.422	1.907,7	462,3	462,3		
2	Tuyến kênh Động Trao - đồng Phú Triên (giai đoạn 2)	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8025369	10492	283	2023	3130/QĐ-UBND ngày 31/12/2024	900	900	900	849	28,0	28		
3	Tuyến ngõ Huỳnh Tấn - ngõ 3 Dư - ngõ Trú (622C)	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8149146	10492	292	2025	935/QĐ-UBND ngày 06/05/2025	750	750	484		484,0	484		
4	Trường Mầm non Tịnh Bình: 04 phòng học	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	7818701	10495	071	2025	935/QĐ-UBND ngày 06/05/2025	3.200	3.200	3.050	3.009,0	100,4	100,4		

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng theo Quyết định đầu tư	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã CTMTQG	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án		Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Ước giải ngân đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú	
								Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
									Tổng số			Trong đó: Phân vốn ngân sách nhà nước				
5	Khu thể thao xã Tịnh Bình	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	7818699	10496	221	2025	935/QĐ-UBND ngày 06/05/2025	2.000	2.000	1.983	1.783	200,0	200		
	UBND xã Tịnh Sơn (cũ)								8.444	8.444	8.400	2.852	4.884	567	4.317	
1	Sửa chữa, nâng cấp đường xã, tuyến Trường tiểu học An Thọ - Cầu Cửa Khâu - Ngõ ông Phi (Đoạn ngõ ông Phi - Cầu Cửa Khâu)	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8037512	292	10496 20496	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	1.100	1.100	1.100	614,4	438,6	58	381	
2	Xây dựng tường rào, cổng ngõ nhà văn hóa thôn Bình Thọ	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8037510	161	10496 20496	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	900	900	856	380,0	477,0	62	415	
3	Sửa chữa, nâng cấp đường xã, tuyến Ngõ Ông Phát - Ngõ Ông Năm Trinh	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8037520	292	20492	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	400	400	400	80,0	320,0		320	
4	Sửa chữa, nâng cấp đường xã, tuyến: Giáp giáp đường Phước Lộc - Chợ Đình - Gò Nghĩa	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8037518	292	10492 20492	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	1.200	1.200	1.200	405,0	705,0	112	593	
5	Sửa chữa, nâng cấp đường trục thôn, tuyến Đội 23- đội 20 - Ngõ ông Dương	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8037513	292	20492	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	900	900	900	166,4	691,0		691	
6	Nâng cấp các dãy lớp học, nhà ăn và các hạng mục khác Trường Mầm non Tịnh Sơn - Phần hiệu Trung tâm	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8040126	071	10495 20495	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	1.100	1.100	1.100	370,0	685,0	58	627	
7	Sửa chữa, nâng cấp đường xã, tuyến Quốc Lộ 24B - Đường BTXM đội 11 - 14 - Ao Tròn (Đoạn Nghĩa trang liệt sĩ xã - Ngõ ông Hào)	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8045090	292	10492	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	600	600	600	280,0	294,8	237,8	57	
8	Nâng cấp, sửa chữa các tuyến đường trên địa bàn xã (sửa chữa nâng cấp đường xã, tuyến QL 24B (ngõ bà Văn) - ngõ ông 6 Kha (đọa ngõ ông Châu - ngõ ông 6 kha); sửa chữa nâng cấp đường xã, tuyến QL24B - ngõ ông 3 Chương)	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8039358	292	10492 20492	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	1.100	1.100	1.100	442,0	636,0	30	606	
9	KCH tuyến kênh B6-2 - đi đồng gò giữa, đội 4, thôn Đông	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8037511	283	10496 20496	2023	4390/QĐ-UBND ngày 30/12/2022	344	344	344	114,0	221,0	10	211	
10	Kênh Tràm Bom cây Duối (kéo dài)	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8153183	20492	283	2025	3079/QĐ-UBND ngày 30/12/2024	800	800	800		416,0	0	416	

Danh mục dự án được UBND tỉnh chuyển trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 92/QĐ-UBND ngày 22/9/2025 và Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 14/11/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

Phụ lục 01
Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025
(Kèm theo Tờ trình số: /TTr-UBND ngày /11/2025 của UBND xã Sơn Tịnh)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên dự án	Địa điểm xây dựng theo Quyết định đầu tư	Chủ đầu tư	Mã số dự án	Mã ngành kinh tế	Thời gian khởi công và hoàn thành	Quyết định đầu tư dự án			Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025	Ước giải ngân đến hết kế hoạch năm trước	Kế hoạch vốn năm 2025			Ghi chú
							Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư							
								Tổng số	Trong đó: Phân vốn ngân sách nhà nước						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	14	17
	Tổng cộng							6.700	6.700	6.700	4.147	5.384	0	5.384	
	UBND xã Tịnh Bình (cũ)							5.700	5.700	5.700	3.747	4.384	0	4.384	
1	Đường thôn, tuyến: Ngõ Hoa Tâm - Ngõ 5 Nhĩ - Giáp Tịnh Thọ	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8031716	292	2024-2025	4403/QĐ-UBND ngày 04/11/2023	500	500	500	395	405		405	
2	Nhà văn hóa thôn Bình Đông; hạng mục: Tường rào, cổng ngõ, sân vườn	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8025062	161	2024-2025	1210/QĐ-UBND ngày 02/6/2023	1.000	1.000	1.000	689	755		755	
3	Tuyến kênh ngõ Long - Tinh lộ 622C	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8025066	283	2025	1369/QĐ-UBND ngày 16/6/2023	500	500	500	379	402		402	
4	Tuyến kênh Bm5-3 nối dài	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8097595	283	2023-2025	1161/QĐ-UBND ngày 06/6/2023	450	450	450	113	135		135	
5	Tuyến kênh: Bia Tường niệm - Hóc Tóa	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8149145	283	2024-2025	806/QĐ-UBND ngày 17/4/2025	400	400	400	30	400		400	
6	Tuyến kênh Tươi 63 - Ngõ Công	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8025065	292	2025	869/QĐ-UBND ngày 12/5/2023	550	550	550	418	442		442	Đã quyết toán
7	Đường thôn, tuyến Ngõ Tư, đội 1 - Tăng Khang	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8025064	292	2024-2025	894/QĐ-UBND ngày 15/5/2023	600	600	600	422	481		481	Đã quyết toán
8	Tuyến kênh: Cống Hiệp - Rộc Ngòi	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8025070	283	2024-2025	4730/QĐ-UBND ngày 17/11/2023	500	500	500	383	402		402	
9	Đường thôn, tuyến: Cống chào xóm 4 Bình Đông - ĐT.622C	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8025063	292	2025	911/QĐ-UBND ngày 22/5/2025	700	700	700	538	560		560	
10	Đường thôn, tuyến Ngõ Tuyết xóm 3 - Ngõ Cường - Ngõ Bồi đi giáp TL 622C xóm 7 (giai đoạn 2)	UBND xã Tịnh Bình	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8031715	292	2025	179/NQ-HĐND ngày 29/10/2021	500	500	500	380	402		402	

	UBND xã Tịnh Sơn (cũ)							1.000	1.000	1.000	400	1.000	0	1.000	
1	Nâng cấp, sửa chữa tuyến đường trước trường Mầm non - ngõ ông Hoàng - Bình Thọ (đoạn ngõ ông Thề, đội 7, thôn Phước Lộc Đông - ngõ ông Bưởi, đội 1 thôn Bình Thọ)	UBND xã Tịnh Sơn	Phòng Kinh tế xã Sơn Tịnh	8152183	292	2025	1169/QĐ-UBND ngày 19/5/2025	1.000	1.000	1.000	400	1.000		1.000	

Danh mục dự án được UBND tỉnh chuyển trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 05/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi và bổ sung tại Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 12/11/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

